Status	Finished
Started	Monday, 16 December 2024, 11:38 AM
Completed	Monday, 16 December 2024, 11:49 AM
Duration	10 mins 59 secs
Grade	<b>10.00</b> out of 10.00 ( <b>100</b> %)

# Question 1 Correct Mark 10.00 out of 10.00

# [Struct]

Struct cũng là cấu trúc cho phép định nghĩa các kiểu dữ liệu có cấu trúc: ngoài dữ liệu còn kèm theo cả các hàm xử lý dữ liệu đó. Ví du:

- Hình chữ nhật có dữ liệu là chiều dài, chiều rộng và các hàm như tính chu vị, diện tích, ...
- Vector trong hệ tọa độ Đề-Các có dữ liệu là cặp tọa độ x và y; các hàm tính tổng, tích vô hướng,... của một vector với một vector khác.

### Khai báo cấu trúc

Ta có khai báo một cấu trúc mới như sau,

Ví dụ, ta có thể khai báo cấu trúc Vector như sau,

## Sử dụng cấu trúc

Ta có thể truy cập vào các trường dữ liệu hoặc thực thi các hàm của một cấu trúc như sau.

Ví dụ, với cấu trúc Vector đã được khai báo ở trên,

```
Vector v; // Khai báo biến v kiểu Vector
v.x = 1; // Gán giá trị cho trường x của biến v
v.y = 2; // Gán giá trị cho trường y của biến v
v.printVector(); // In ra giá trị của Vector v
```

## Hàm khởi tạo

Hàm khởi tạo là hàm thành viên đặc biệt có nhiệm vụ khởi tạo các trường dữ liệu trong một cấu trúc. Hàm khởi tạo thường có các tính chất sau,

- Được gọi tự động khi khai báo hoặc cấp phát biến động;
- Trùng tên với tên cấu trúc;
- Không có kiểu trả về.

Ví dụ,

```
struct Vector {<br/>double x;<br/>double y;<br/>Vector (double _x, double _y){<br/>x = _x;<br/>y = _y;
void printVector {<br/>// in ra giá trị của một Vector<br/>cout << x << " " << y << endl;<br/>}
```

Như vậy, ta có thể khởi tạo giá trị của các trường dữ liệu một cách đơn giản như sau,

```
Vector v1(1.3,2.7);
Vector v2(2.3,4.1);
```

# Bài tập

Viết chương trình tính tổng 2 vector trong hệ tọa độ Đề-Các (sử dụng cấu trúc struct như ở trên).

## Đầu vào

Đầu vào từ bàn phím gồm 2 dòng. Mỗi dòng chứa 2 số thực biểu diễn tọa độ x và y của một vector. Các số nguyên trên cùng một dòng cách nhau bởi một dấu cách và có giá trị tuyệt đối không vượt quá 100.

## Đầu ra

In ra màn hình 2 số thực cách nhau bởi một dấu cách, biểu diễn tọa độ x và y của vector tổng của 2 vừa nhập.

# For example:

Input	Result		
2 4	5 9		
3 5			

#### Answer:

Reset answer

```
#include<bits/stdc++.h>
 2 using namespace std;
 3 #define el "\n"
 4 #define 11 long long
    #define ull unsigned long long
 5
 6
    #define se second
    #define fi first
    #define be begin
 8
    #define en end
 9
#define Faster cin.tie(0); cout.tie(0); ios_base::sync_with_stdio(0);
11
12 struct Vector
13 ▼ {
14
        double x, y;
15
    };
    int main()
16
17 ▼
    {
18
        Vector v1, v2;
19
        cin >> v1.x >> v1.y >> v2.x >> v2.y;
        cout << v1.x + v2.x << " " << v1.y + v2.y;
20
        return 0;
21
22
23
```

		Input	Expected	Got	
~	•	2 4	5 9	5 9	~
		3 5			
~	,	3.2 5.3	13.5 7.7	13.5 7.7	~
		10.3 2.4			

Passed all tests! <

Correct

Marks for this submission: 10.00/10.00.

Back to Course